

Bản án số: 21/2024/ HS-ST
Ngày: 27/3/ 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Nhật Trung.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hà Giang và bà Bùi Thị Hà.
- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/ 2024/TLST- HS ngày 01 tháng 02 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Quốc C, sinh năm 1998 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Đỗ Thị L; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2023 đến ngày 25/9/2023 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Lương Quang D; sinh năm 1995; trú tại: Thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.
- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Hoàng Văn C; sinh năm 1968; trú tại: Xóm 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt.
- **Người làm chứng:** Chị Phạm Thị Á; anh Phạm Văn H; chị Phạm Thị H; ông Phạm Văn H1; anh Phạm Văn C1, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Quốc C và chị Phạm Thị Á, sinh năm 1993 trú tại xóm 2A, xã K, huyện Y có quan hệ tình cảm với nhau. Tuy nhiên, từ ngày 15/9/2023, chị Á nhận tin chia tay và chặn số liên lạc vì vậy chiều ngày 16/9/2023, C đi xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 61C1-08003 lên công ty Excel (xã K, huyện Y) nơi chị Á đang làm để theo dõi xem chị Á đi đâu, làm gì với ai. Khoảng 16h30' cùng

ngày, sau khi nghỉ làm chị Á rời công ty về nhà thì C điều khiển xe đi theo. Khoảng 17h cùng ngày, anh Lương Quang D, sinh năm 1995, trú tại thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (bạn trai chị Á) đón chị Á ra quán bia Thảo Nguyên ở xóm 10A xã K uống bia cùng một số người bạn. Do theo dõi chị Á nên C cũng đi theo vào quán uống bia một mình. Quá trình uống bia, C có sang mời bia bàn chị Á và nói chị Á là người yêu cũ của C, thấy thái độ của C anh D nói “*việc tế nhị không nói trong bữa ăn có gì lúc về nhà Anh nói chuyện*” thì C không nói gì và đi về bàn. Khoảng 19h30’ cùng ngày anh D chở chị Á về nhà. Thấy vậy C cũng đi theo, trước khi đi C ra khu vực nhà vệ sinh lục trong thùng đồ nghề sửa chữa xe máy của quán lấy 01 con dao nhỏ, nhọn bằng kim loại bỏ vào túi quần bên phải mang theo. Khi về đến đầu ngõ nhà chị Á, anh D đứng nói chuyện với chị Á. Lúc này, C cũng đi tới, bức tức vì nghĩ anh D là nguyên nhân chị Á chia tay nên C đến yêu cầu nói chuyện với Á nhưng chị Á và anh D không đồng ý vì vậy xảy ra xô sát. Anh D vùng tay đâm vào má C một phát, C rút dao trong túi quần cầm trên tay phải đứng đối diện anh D đâm 2 phát trúng vùng bụng anh D. Anh D lao đến đập vào người C làm C ngã ngửa và ngồi trên đường. Khi anh D cúi xuống định đánh thì C dùng tay trái túm cổ, vai áo anh D kéo xuống tay phải cầm dao vùng dao từ dưới lên trên, từ ngoài vào trong trúng vùng giáp cổ, gáy bên trái anh D. Thấy anh D bị đâm chị Á vào can ắc quy C ra. Sau đó, C điều khiển xe mô tô bỏ đi. Anh D được mọi người đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Sau khi về nhà nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật Hoàng Quốc C đã đến Công an xã K, huyện Y đầu thú khai nhận toàn bộ sự việc.

Về thương tích: Ngày 16/9/2023 anh Lương Quang D vào viện có 02 vết thương thấu bụng làm thủng ruột non, thủng đại tràng, thủng tá tràng, vết thương mạc treo ruột non, mạc treo đại tràng bị truy mạch do chảy máu trong ổ bụng và 01 vết thương vùng chàm kích thước khoảng 3cm. Điều trị đến ngày 28/9/2023, anh D ra viện.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 137/KLTTCT-TTPY, ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lương Quang D sinh năm 1995 tại thời điểm giám định là: 11% (Mười một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Các tổn thương và di chứng khác tại thời điểm giám định chưa được đánh giá. Cơ chế hình thành thương tích. Tổn thương do vật sắc trực tiếp gây nên*”.

Vật chứng của vụ án: Đối với con dao Hoàng Quốc C sử dụng để đâm gây thương tích cho anh Lương Quang D sau khi đâm anh D, C đã vứt tại khu vực gần hiện trường nhưng không xác định được chính xác vị trí. Cơ quan CSĐT đã tiến hành rà soát nhưng không thu giữ được, còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave biểm kiểm soát 61C1-08003 C sử dụng trong ngày 16/9/2023 là xe của anh Phạm Đức T, sinh năm 1994 trú tại thôn 3 xã K, huyện Y. Sau khi gây thương tích cho anh D, C đã mang xe về trả cho anh T. Chiếc xe này anh T đã bán cho người khác sau đó đi xuất khẩu lao động ở Mông Cổ. Anh T cho C mượn xe để đi lại, việc C sử dụng xe đi theo chị Á sau đó xảy ra xô sát, đánh gây thương tích cho anh

Lương Quang D, anh T không biết nên không vi phạm. Do đó, Cơ quan CSĐT không thu giữ chiếc xe này và không xem xét xử lý đối với anh T.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, BKS 35K1 - 331.87, màu đỏ đen; 01 Ví giả da màu nâu bên trong có: Căn cước công dân và Giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Lương Quang D; 01 Giấy xác nhận của Công ty cổ phần kinh doanh F88 ngày 16/8/2023 đối với Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy của xe mô tô BKS 35K1 – 331.87, đây là những tài sản thu giữ tại hiện trường là của anh Lương Quang D còn 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2690, màu đen trắng, lắp sim số 0961120365 và 01 Chiếc đồng hồ đeo tay là tài sản của Hoàng Quốc C. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại cho anh D. Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc áo vải cộc tay của anh D, 01 quần đùi và 01 áo phông cộc tay của Hoàng Quốc C.

Đối với số vật chứng còn lại gồm: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2690, màu đen trắng, lắp sim số 0961120365 và 01 Chiếc đồng hồ đeo tay; 01 Quần đùi màu xanh và 01 Áo phông cộc tay màu xanh do Hoàng Quốc C giao nộp cùng 01 Áo vải cộc tay, cổ bẻ màu nâu kích thước 69cm x 72 cm, cổ áo phía trong có gắn mác "GBN", size "M". Áo có vết cắt rách ngang ở mặt trước phía ngực kéo dài hết về 02 tay áo. Mặt trước áo bám dính dị vật màu nâu đỏ trên diện tích kích thước 64cm x 52cm, tập trung nhiều ở vùng vai, cổ áo bên trái và vùng cúc áo thứ 3,4,5, 6 (tính theo thứ tự từ cổ áo xuống gấu áo). Mặt sau áo tập trung nhiều ở vùng vai áo, cổ áo và tay áo bên trái bám dính dị vật màu nâu đỏ trên diện tích kích thước 42cm x 22cm và 01 Quần vải màu xám kích thước 47cm x 94 cm, mặt trong cặp quần có gắn mác dòng chữ "FORMEN – Made in VietNam – M(30)". Mặt trước và mặt sau quần không có dấu vết gì đặc biệt thu giữ của anh Lương Quang D. Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã ra quyết định chuyển vật chứng đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Y chuyển số vật chứng nêu trên đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Quốc C đã tác động đến gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả một lần cho anh Lương Quang D số tiền 100.000.000 đồng. Anh D đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Hoàng Quốc C.

Quá trình điều tra Hoàng Quốc C khai nhận hành vi dùng dao đâm gây thương tích cho anh Lương Quang D phù hợp với thương tích, lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSYK ngày 31/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình truy tố: Bị cáo Hoàng Quốc C về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quốc C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc C từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 17/9/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thông qua gia đình, bồi thường cho anh Lương Quang D số tiền 100.000.000 đồng, nay anh D không có yêu cầu, bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết. Anh D có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự:

Trả lại cho bị cáo Hoàng Quốc C: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2690, màu đen trắng, lắp sim số 0961120365 và 01 chiếc đồng hồ đeo tay, đã thu giữ tại hiện trường là tài sản cá nhân của bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: 01 Quần đùi màu xanh và 01 Áo phông cộc tay màu xanh do bị cáo C giao nộp và 01 Áo vải cộc tay, cổ bẻ màu nâu kích thước 69cm x 72 cm, cổ áo phía trong có gắn mác "GBN", size "M". Áo có vết cắt rách ngang ở mặt trước phía ngực kéo dài hết về 02 tay áo. Mặt trước áo bám dính dị vật màu nâu đỏ trên diện tích kích thước 64cm x 52cm, tập trung nhiều ở vùng vai, cổ áo bên trái và vùng cúc áo thứ 3,4,5, 6 (tính theo thứ tự từ cổ áo xuống gấu áo). Mặt sau áo tập trung nhiều ở vùng vai áo, cổ áo và tay áo bên trái bám dính dị vật màu nâu đỏ trên diện tích kích thước 42cm x 22cm và 01 Quần vải màu xám kích thước 47cm x 94 cm, mặt trong cặp quần có gắn mác dòng chữ "FORMEN – Made in VietNam – M(30)". Mặt trước và mặt sau quần không có dấu vết gì đặc biệt thu giữ của anh D, đều là tài sản cá nhân nhưng không có nhu cầu nhận lại.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Văn C xác định đã bỏ ra số tiền bồi thường thay cho bị cáo, nay ông C không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện sửa chữa lỗi lầm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Quốc C đã khai nhận về hành vi của bị cáo như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại, người làm chứng và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình, vật chứng và tài sản thu giữ tại hiện trường cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở khẳng định: Do trước đó có tình cảm yêu đương nên chiều ngày 16/9/2023, C đi

xe mô tô biển kiểm soát 61C1-08003 lên công ty Excel, nơi chị Á làm việc để theo dõi xem chị Á đi với ai, làm gì. Khoảng 17h cùng ngày thấy anh D ở xã Y (là bạn trai chị Á) đón chị Á ra quán bia Thảo Nguyên ở xóm 10A xã K uống bia cùng mấy người bạn. C đi xe theo và vào quán uống bia một mình. Sau đó C có sang mời bia bàn chị Á và nói chị Á là người yêu cũ của C, thấy thế anh D nói “*việc tế nhị không nói trong bữa ăn có gì lúc về nhà Á nói chuyện*” thì C không nói gì đi về bàn, sau đó C đi ra khu vực nhà vệ sinh lục trong thùng đồ nghề sửa chữa xe máy của quán lấy 01 con dao nhỏ, nhọn bằng kim loại bỏ vào túi quần bên phải. Đến khoảng 19h30’ cùng ngày thấy anh D chở chị Á về nhà, thì C đi theo. Khi về đến đầu ngõ nhà chị Á, anh D đứng nói chuyện với chị Á. Lúc này, Cương cũng đi tới, do bức tức vì nghĩ anh Duẩn là nguyên nhân chị Á chia tay nên C đến yêu cầu nói chuyện với chị Á nhưng chị Á và anh D không đồng ý vì vậy xảy ra xô sát. Anh D vung tay đâm vào má C một phát, C rút dao trong túi quần cầm trên tay phải đứng đối diện anh D đâm 2 phát trúng vùng bụng anh D. Anh D lao đến đập vào người C làm Cương ngã ngửa và ngồi trên đường. Khi anh D cúi xuống định đánh thì C dùng tay trái túm vai áo anh D kéo xuống tay phải cầm dao vung từ dưới lên trên, từ ngoài vào trong trúng vùng giáp cổ, gáy bên trái anh D. Thấy anh D bị đâm chị Á vào can đẩy C ra. Sau đó, C điều khiển xe mô tô bỏ đi. Anh D được mọi người đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình. Sau khi về nhà C đã đến Công an xã K, huyện Y đầu thú khai nhận toàn bộ sự việc.

Hậu quả, anh D bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, đến ngày 28/9/2023 anh D ra viện. Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 137/KLTTCT-TTPY, ngày 25/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: “Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lương Quang D sinh năm 1995 tại thời điểm giám định là: 11% (Mười một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Các tổn thương và di chứng khác tại thời điểm giám định chưa được đánh giá. Cơ chế hình thành thương tích. Tổn thương do vật sắc trực tiếp gây nên”. Sau khi ra viện Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung nhưng anh D có đơn từ chối việc giám định bổ sung, Cơ quan điều tra đã thực hiện mọi biện pháp nhưng anh D không phối hợp nên không thực hiện giám định bổ sung được.

Theo Điều 134 Bộ luật hình sự quy định: Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng hung khí nguy hiểm....

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Như vậy từ những căn cứ và đánh giá nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cầm dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm của C đâm vào bụng anh D, dẫn đến anh D bị tổn thương cơ thể là 11%. Do vậy hành vi của C đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích với tình tiết định khung hình phạt tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình quản lý trật tự xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Người phạm tội đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo đã tác động về gia đình nên ông C đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử mức án dưới khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của con người được pháp Luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nên cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp với hành vi của bị cáo, để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tác động để ông C tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại một lần cho anh D, nay anh D và ông C không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

Về 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2690, màu đen trắng, lắp sim số 0961120365 và 01 chiếc đồng hồ đeo tay, đã thu giữ tại hiện trường là tài sản cá nhân của bị cáo C nay trả lại cho bị cáo C là phù hợp.

Đối với 01 Quần đùi màu xanh và 01 Áo phông cộc tay màu xanh do bị cáo C giao nộp và 01 Áo vải cộc tay, cổ bẻ màu nâu kích thước 69cm x 72 cm, cổ áo phía trong có gắn mác "GBN", size "M". Áo có vết cắt rách ngang ở mặt trước phía ngực kéo dài hết về 02 tay áo. Mặt trước áo bám dính dị vật màu nâu đỏ trên

diện kích thước 64cm x 52cm, tập trung nhiều ở vùng vai, cổ áo bên trái và vùng cúc áo thứ 3,4,5, 6 (tính theo thứ tự từ cổ áo xuống gấu áo). Mặt sau áo tập trung nhiều ở vùng vai áo, cổ áo và tay áo bên trái bám dính dị vật màu nâu đỏ trên diện kích thước 42cm x 22cm và 01 Quần vải màu xám kích thước 47cm x 94 cm, mặt trong cặp quần có gắn mác dòng chữ "FORMEN – Made in VietNam - M(30)". Mặt trước và mặt sau quần không có dấu vết gì đặc biệt thu giữ của anh D, đều là tài sản cá nhân nhưng không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quốc C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 17/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Quốc C: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2690, màu đen trắng, lắp sim số 0961120365 và 01 Chiếc đồng hồ đeo tay, đã thu giữ tại hiện trường là tài sản cá nhân của bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Quần đùi màu xanh và 01 Áo phông cộc tay màu xanh do C giao nộp cùng 01 Áo vải cộc tay, cổ bẻ màu nâu kích thước 69cm x 72 cm, cổ áo phía trong có gắn mác "GBN", size "M". Áo có vết cắt rách ngang ở mặt trước phía ngực kéo dài hết về 02 tay áo. Mặt trước áo bám dính dị vật màu nâu đỏ trên diện kích thước 64cm x 52cm, tập trung nhiều ở vùng vai, cổ áo bên trái và vùng cúc áo thứ 3,4,5, 6 (tính theo thứ tự từ cổ áo xuống gấu áo). Mặt sau áo tập trung nhiều ở vùng vai áo, cổ áo và tay áo bên trái bám dính dị vật màu nâu đỏ trên diện kích thước 42cm x 22cm và 01 Quần vải màu xám kích thước 47cm x 94 cm, mặt trong cặp quần có gắn mác dòng chữ "FORMEN – Made in VietNam – M(30)". Mặt trước và mặt sau quần không có dấu vết gì đặc biệt thu giữ của anh D, là tài sản cá nhân do không có nhu cầu nhận lại.

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2024 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Quốc C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS huyện Y;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Phong Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung